TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST

Ngày 17-5-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thọ Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Thà;

2. Ông Nguyễn Khắc Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1997 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2017 đến ngày 05/01/2018 chuyển tạm giam cho đến nay, "Có mặt".

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 27/12/2017, do không có tiền tiêu xài nên bị cáo Trần Văn T nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô đem tiêu thụ. Bị cáo T đi bộ trên Quốc lộ 22B theo hướng từ Xa Mát đi thành phố Tây Ninh tìm xe mô tô để trộm. Khi đến đoạn

đường thuộc khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, bị cáo T phát hiện thấy 01 xe mô tô hiệu Honda, loại SH150i màu đỏ, biển số 70T1 – 9378 của chị Nguyễn Thị L dựng trước nhà, không có người trông coi nên lén lút đến gần dùng đoản mang theo để bẻ khóa xe và điều khiển xe chạy trốn. Ngay sau đó chị L phát hiện mất xe nên gọi điện thoại báo công an. Vào lúc 12 giờ 30 ngày 27/12/2017, khi bị cáo T đi lưu thông trên tỉnh lộ 781 đoạn thuộc ấp M, xã N, huyện Y thì bị tổ tuần tra kiểm soát giao thông Công an huyện Y phát hiện đuổi theo và truy hô quần chúng nhân dân hỗ trợ bắt giữ. Trong lúc bị đuổi bắt, bị cáo Trần Văn T bỏ lại tài sản và tiếp tục dùng bình xịt hơi cay để chống trả lại lực lượng đuổi bắt nhằm mục đích tẩu thoát.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết luận định giá tài sản:

Tại Kết luận số 01/KL-HĐĐG ngày 03/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH150i, màu đỏ, biển số 70T1-9378 có giá trị 70.000.000 đồng.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng, tài sản:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH150i, màu đỏ, biển số 70T1-9378, số khung KP3421120056, số máy 7QMJ20111056, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị L;
- 01 (một) điện thoại di động OPPO, màu đen, số IMEL 1: 863442030956098;
- 01 (một) ống điếu 08mm, bằng kim loại;
- 01 (một) đoạn kim loại chữ L;
- 01 (một) cây kim loại vuông màu vàng;
- 03 (ba) cây đoản bằng kim loại;
- 01 (một) bình xịt hơi cay màu đen;
- 01 (một) chìa khóa bị gãy đầu.

* Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo Trần Văn T bồi thường.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-KSĐT, ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm đ, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị:

Căn cứ điểm đ, e khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Đề nghị áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) để xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Bị hại Nguyễn Thị L vắng mặt và trong quá trình điều tra không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị thiệt hại.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Trần Văn T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/12/2017 tại khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Trần Văn T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Honda SH150i, màu đỏ, biển số 70T1-9378 của chị Nguyễn Thị L, tài sản mà bị cáo T chiếm đoạt được định giá thành tiền là 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng nên hành vi của bị cáo Trần Văn T đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị thành tiền là 70.000.000 đồng và khi bị đuổi bắt, bị cáo Trần Văn T bỏ lại tài sản, tiếp tục dùng bình xịt hơi cay để chống trả lại lực lượng đuổi bắt nhằm mục đích tẩu thoát nên hành vi của bị cáo Trần Văn T bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "hành hung để tẩu thoát" và "Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng được quy định tại điểm đ, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009). Do đó, Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-KSĐT ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm đ, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối chiếu với Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn T được quy định tại các điểm c, đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017). Tuy có định lượng và khung hình phạt như nhau nhưng căn cứ Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41 của Quốc hội, từ ngày 01/01/2018 thì tất cả các

hành vi phạm tội trước đó mà có mức hình phạt bằng hoặc có lợi cho bị cáo thì áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) để xử lý. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là một thanh niên trẻ có sức khỏe nhưng không chịu khó làm ăn, kiếm sống một cách lương thiện mà bị cáo đã lén lút đi trộm cắp tài sản của người khác để bán kiếm tiền tiêu xài. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có;

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn T thực hiện tại huyện P và huyện G tỉnh Bình Phước, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên đã chuyển tin báo cho hai huyện P và huyện G, tỉnh Bình Phước để xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo Thuận tại phiên tòa cho thấy, bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có công việc ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động OPPO, màu đen, số IMEL 1: 863442030956098 là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc bị cáo thực hiện tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo nhưng giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án;

- 01 ống điếu 08mm, bằng kim loại; 01 đoạn kim loại chữ L; 01 cây kim loại vuông màu vàng; 03 cây đoản bằng kim loại; 01 bình xịt hơi cay màu đen; 01 chìa khóa bị gãy đầu là công cụ bị cáo T dùng để thực hiện hành vi phạm tội, do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Xử lý đối với tài sản kê biên:

Cần giữ nguyên lệnh kê biên

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, đ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 27/12/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Bồi thường thiệt hại: Ghi nhận chị Nguyễn Thị L không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Trần Văn T: 01 (một) điện thoại di động OPPO, màu đen, số IMEL 1: 863442030956098 nhưng giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống điếu 08mm, bằng kim loại; 01 đoạn kim loại chữ L; 01 cây kim loại vuông màu vàng; 03 cây đoản bằng kim loại; 01 bình xịt hơi cay màu đen; 01 chìa khóa bị gãy đầu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Văn T chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV .TAT;
- Sở tư pháp TN;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục án dân sự huyện;
- Đội điều tra công an huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ công an huyện Tân Biên;
- Văn phòng công an huyện Tân Biên;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án C.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thọ Cường